

**Bản án số: 100/2023/HS-ST
Ngày 13 tháng 4 năm 2023.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Ngọc Yến Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Có

Ông Nguyễn Văn Bạ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà Châu Thị Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Anh V**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1986, tại Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú: STH 16... đường 8. (Nay là số 12 đường 8.) khu đô thị Lê Hồng P, phường Phước H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Phạm Gia T - sinh năm: 1962; Họ và tên mẹ: Đào Thị Bích H - sinh năm: 1963; Vợ: Lê Thị Nhật H (đã ly hôn), sinh năm 1987; Có một con sinh năm: 2019; Tiền sự, Tiền án: Không.

Nhân thân:

- Ngày 04/3/2008, Công an phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22 đối với Phạm Anh Vũ về hành vi “Trộm cắp tài sản”, mức phạt 150.000 đồng. Phạm Anh V đã thực hiện nộp phạt đầy đủ theo quy định.

- Tại bản án số 364/HSST ngày 16/9/2008, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 06/02/2010.

- Tại bản án số 375/HSST ngày 10/8/2011, bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 13/4/2013.

Bị cáo Phạm Anh V bị tạm giam trong vụ án khác; Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông **Lê N** - sinh năm: 1989; Địa chỉ: Số 41 Phan Đình G, phường Phương S, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Nguyễn Nhật Tổ M** - sinh năm: 1982; Nơi ĐKKHKT: Tổ 1... Vĩnh C..., xã Vĩnh H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

1. Ông **Bùi Lê Minh H** - sinh năm: 2001; Địa chỉ: Thôn Văn Đ, xã Vĩnh L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Vắng mặt.

2. Ông **Ngô Thành T** - sinh năm: 1992; Địa chỉ: Số 62... Đồng N, phường Phước H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 04/9/2022, Phạm Anh V đi bộ đến khu vực xung quanh Siêu thị Co.opMart, số 02 đường Lê Hồng Phong, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đến khu vực bên hông Siêu thị trên, V phát hiện 01 xe máy hiệu Wave Blade, biển kiểm soát 79D1-661.44 của anh Lê N đang dựng, trên xe vẫn còn cắm chìa khóa. Quan sát xung quanh không có ai trông giữ, V đi đến ngồi lên xe rồi mở khóa điều khiển xe máy trên bỏ đi. Sau khi lấy trộm được tài sản, V mang xe máy đến nhà trọ tại hẻm số 116 Hương lộ Ngọc Hiệp, phường Ngọc Hiệp, thành phố Nha Trang, bán cho chị Nguyễn Nhật Tổ M được 1.200.000đ (M không biết xe máy trên là do Vũ trộm cắp mà có). V đã tiêu dùng hết số tiền bán xe nói trên.

Sau khi phát hiện bị mất xe máy, anh N đến Cơ quan công an phường Phước Hải trình báo.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, V quay lại khu vực Siêu thị Co.opMart để tiếp tục trộm cắp thì bị phát hiện và bắt giữ. Tại Cơ quan Công an, V đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 286/KL-HĐĐGTS ngày 18/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận: 01 (Một) xe máy HONDA - WAVE, biển kiểm soát 79D1-661.44, trị giá 11.926.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 96/CT-VKSNT ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố Phạm Anh V về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Anh V và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo V từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản”. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét phân trách nhiệm dân sự, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

2. Bị cáo Phạm Anh V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, các đương sự đã có lời khai tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng, theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo theo Cáo trạng truy tố:*

[3.1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Anh V đã khai nhận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 04/9/2022, tại khu vực bên hông siêu thị Co.opMart, số 02 đường Lê Hồng Phong, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, V đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (Một) xe máy, biển kiểm soát 79D1-661.44 của anh Lê N, trị giá 11.926.000đ (Mười một triệu chín trăm hai mươi sáu ngàn đồng).

[3.2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; Phù hợp với lời khai của bị hại, của người liên quan và người làm chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 96/CT-VKSNT ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo V về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3.3] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân; Làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có đủ sức khỏe nhưng không chí thú làm ăn, để kiếm tiền chân chính mà lại thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, bị

cáo có nhân thân rất xấu, từng nhiều lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy nên có bản án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3.4] Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật để bị cáo an tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là anh Lê N yêu cầu bị cáo Phạm Anh V bồi thường thiệt hại với số tiền 11.926.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại. Đây là sự tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Người liên quan là bà Nguyễn Nhật Tổ M vắng mặt tại phiên tòa; Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tách phần dân sự ra để giải quyết thành vụ án khác khi có đơn yêu cầu.

[5] Về xem xét hành vi khác: Đối với việc Nguyễn Nhật Tổ M mua xe máy, biển kiểm soát 79D1-661.44 từ Phạm Anh Vũ; Khi mua Minh không biết xe máy trên là do V trộm cắp mà có nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với M về hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra, người liên quan Nguyễn Nhật Tổ M đã tự nguyện nộp lại số tiền 2.800.000 đồng (*Hai triệu tám trăm ngàn đồng*); Theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số 1185799 ngày 14/3/2023 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa. Tuy nhiên, số tiền này không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại cho bà Nguyễn Nhật Tổ M.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Anh V phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 596.000 đồng (*Năm trăm chín mươi sáu ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Phạm Anh V;

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Anh V 09 (Chín) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”;
Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

2.1. Bị cáo Phạm Anh V có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Lê Ngân, với số tiền 11.926.000đ (*Mười một triệu chín trăm hai mươi sáu ngàn đồng*).

2.2. Tách phần dân sự đối với người liên quan Nguyễn Nhật Tổ M ra để giải quyết thành vụ án khác khi có đơn yêu cầu.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bà Nguyễn Nhật Tổ M số tiền 2.800.000 đồng (*Hai triệu tám trăm ngàn đồng*); Theo Giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số 1185799 ngày 14/3/2023 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa.

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Anh V phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 596.000 đồng (*Năm trăm chín mươi sáu ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Lưu: Án văn; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lương Ngọc Yến Anh